

PHỤ LỤC
KIỆN NGHỊ, ĐỀ XUẤT THÁO GỖ CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Để tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Kiến nghị đối với Quốc hội: Từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum với kinh phí trung ương hỗ trợ khoảng 419 tỷ để hỗ trợ các trường Phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú (khoảng 70/359 trường) và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tuy nhiên, hiện nay hầu hết các trường trên địa bàn tỉnh đều đóng chân trên địa bàn có đông người đồng bào DTTS, đời sống còn nhiều khó khăn. Kính đề nghị quan tâm để hỗ trợ ngành giáo dục tỉnh Kon Tum bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường thuộc vùng đồng bào DTTS.

2. Kiến nghị đối với Chính phủ:

a) Hiện nay, Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm quy định “Sinh viên sư phạm đã hưởng chính sách không công tác trong ngành giáo dục sau 02 năm kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp” phải bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt¹; chưa có hướng dẫn quy trình, quy định về thủ tục theo dõi, đôn đốc và thu hồi tiền bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên thuộc đối tượng phải bồi hoàn.

Bên cạnh đó, theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thì không có cơ chế ưu tiên trong tuyển dụng sinh viên sư phạm thuộc diện đào tạo theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Mặt khác, Chính phủ cũng không có cơ chế ưu tiên trong tuyển dụng học sinh, sinh viên người DTTS được đào tạo diện chế độ cử tuyển theo Nghị định 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Do đó, để tạo điều kiện cho sinh viên sư phạm được hưởng các chính hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP, đề nghị có cơ chế, chính sách trong tuyển dụng đối với sinh viên sư phạm thuộc diện đào tạo theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ (*kể cả với sinh viên dân tộc thiểu số được đào tạo diện chế độ cử tuyển theo Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ*) trong tuyển dụng viên chức.

b) Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên không quá 02

¹ Quy định tại Điều 6. Bồi hoàn kinh phí hỗ trợ.

cấp phó, sẽ khó khăn về công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục chuyên biệt hoặc có quy mô lớn. Cụ thể như trường chuyên, trường nội trú tỉnh, trường phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có từ 30 lớp trở lên. Do đó, đề nghị Chính phủ sửa đổi cho phù hợp.

c) Đề thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong điều kiện thiếu giáo viên hiện nay, kính đề nghị Chính phủ mở rộng cơ chế hợp đồng giáo viên (*đối tượng hợp đồng, kinh phí chi trả*) so với Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế².

d) Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non quy định:

- Chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn cho trẻ em 2,4 triệu đồng/01 tháng/45 trẻ em, không quá 05 lần mức hỗ trợ/01 tháng và không quá 9 tháng/01 năm học với vùng khó khăn có nhiều điểm trường lẻ thì chưa phù hợp do mức hỗ trợ thấp, nhiều điểm trường xa nhau, trường không huy động được kinh phí tổ chức ăn trưa từ cha mẹ trẻ, do địa bàn trên 50% là hộ nghèo và cận nghèo. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tham mưu Chính phủ bổ sung thêm chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn cho trẻ em phù hợp với đặc thù của các vùng, miền.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, bổ sung đối tượng trẻ dưới 03 tuổi được hưởng các chính sách về ăn trưa.

- Xem xét, bổ sung chính sách miễn học phí cho trẻ mầm non.

- Xem xét, bổ sung chính sách đối với giáo viên mầm non vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn; chính sách đối với giáo viên mầm non ngoài công lập.

e) Sửa đổi, bổ sung các chính sách Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn³.

² Cụ thể: Khoản 3 cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập do nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên được ký hợp đồng dưới 12 tháng đối với các vị trí việc làm là giáo viên trong phạm vi số lượng biên chế viên chức được cấp có thẩm quyền giao và theo định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để kịp thời thay thế cho số giáo viên nghỉ thai sản, nghỉ hưu theo chế độ, nghỉ việc, chuyển công tác, bệnh hiểm nghèo phải điều trị lâu dài... (chưa kịp tuyển dụng thay thế) và để bố trí giáo viên dạy buổi thứ hai trong ngày (đối với những cơ sở giáo dục dạy 2 buổi/ngày).

³ a) Cơ sở pháp lý: Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn

b) Cơ sở thực tiễn và sự cần thiết

- Tại điểm d, khoản 2, Điều 5 quy định: "*Trường hợp trường phổ thông dân tộc bán trú tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh được hỗ trợ kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh theo định mức khoán kinh phí tối thiểu bằng 135% mức lương cơ sở/01 tháng/30 học sinh, số dư từ 15 học sinh trở lên được tính thêm một lần định mức; nhưng mỗi trường chỉ được hưởng không quá 05 lần định mức nêu trên/01 tháng và không quá 9 tháng/01 năm*". Trên thực tế một số đơn vị có số lượng học sinh bán trú đông nên quy định định mức người cấp dưỡng là 05 lần chưa hợp lý; Đề nghị không quy định số lần và nâng định mức tối thiểu bằng 150% mức lương cơ sở/01 tháng/30 học sinh.

- Tại khoản 3, Điều 5 quy định: "*Trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định này: Được hỗ trợ kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều này; được hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất theo quy định tại Điểm a, b, c Khoản 2 Điều này tùy theo số lượng học sinh được hưởng và nguồn kinh phí hiện có*". Qua thực tế triển khai, nhận thấy một số đơn vị không thuộc trường PTDTBT nhưng có học sinh bán trú và vẫn tổ chức cho học sinh ăn, ở, sinh hoạt tại trường giống như trường PTDTBT nhưng cán bộ, giáo viên và nhân viên không được hưởng các chế độ tương tự như trường PTDTBT gây khó khăn cho công tác quản lý khi học sinh ở lại tại trường; Đề nghị bổ sung chế độ cho đội ngũ trường có học sinh bán trú ở vùng ĐBKK được hưởng chế độ tương tự như trường PTDTBT ở mức độ thấp hơn (75%).

f) Đề nghị nâng phụ cấp nghề cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

g) Do đặc thù của ngành Giáo dục thực hiện quản lý hành chính nhà nước theo năm học, kính đề nghị Trung ương có cơ chế duy trì các chính sách cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh ở vùng đặc biệt khó khăn tiếp tục được thụ hưởng các chính sách hỗ trợ đến hết năm học đối với các xã đặc biệt khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Kiến nghị đối với Ủy ban Dân tộc

- Sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thực hiện nội dung số 02, Tiểu dự án 2, Dự án 5 Chương trình theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020⁴ và Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020⁵ của Chính phủ theo hướng như sau:

+ Thống nhất đào tạo sinh viên sư phạm hệ chính quy trình độ cao đẳng, đại học ngành Giáo dục Mầm non theo Thông tư 02 không qua giai đoạn học dự bị đại học hoặc theo hình thức cử tuyển theo Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

+ Bổ sung đào tạo sinh viên sư phạm hệ chính quy các ngành Giáo dục tiểu học, Giáo dục trung học cùng với đào tạo sinh viên sư phạm hệ chính quy trình độ cao đẳng, đại học ngành Giáo dục Mầm non.

+ Cách thức, quy trình thực hiện đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học của Chương trình thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm (đây là nhu cầu rất lớn của tỉnh hiện nay).

3. Kiến nghị Bộ Nội vụ

- Tại điểm a, khoản 1, Điều 5 quy định mức hỗ trợ tiền ăn: “Mỗi học sinh được hỗ trợ mỗi tháng bằng 40% mức lương cơ sở và được hưởng không quá 9 tháng/năm học/học sinh”, mức hỗ trợ này chưa đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, sinh hoạt của học sinh, nhất là những trường ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có giá lương thực, thực phẩm, hàng hóa cao hơn giá cả vùng thuận lợi; Đề nghị mức được hưởng là 50%.

- Tại điểm b, khoản 1, Điều 5 quy định mức hỗ trợ tiền nhà ở: “Đối với học sinh phải tự túc chỗ ở do nhà trường không thể bố trí ở bán trú trong trường, mỗi tháng được hỗ trợ bằng 10% mức lương cơ sở và được hưởng không quá 9 tháng/năm học/học sinh”, đề nghị mức được hưởng là 20%.

- Tại Điều 4 quy định điều kiện học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ chưa phù hợp với mức độ khó khăn mà học sinh gặp phải trong thực tế³. Vì vậy, bổ sung đối tượng học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ là con em các gia đình thuộc hộ nghèo, **hộ cận nghèo** ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn (không xét đến điều kiện không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày, nhằm giúp cho học sinh gặp khó khăn về kinh tế có điều kiện để tham gia học tập).

⁴ Quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

⁵ Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

Hiện nay, cả nước thiếu khoảng 100.000 giáo viên, riêng tỉnh Kon Tum thiếu khoảng 1.000 giáo viên, quy mô trường lớp ngày càng được mở rộng, số lượng học sinh ngày càng tăng, do đó đề nghị Bộ Nội vụ không thực hiện tinh giản biên chế cơ học 10% đối với viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đồng thời, hàng năm bổ sung chỉ tiêu biên chế còn thiếu cho ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

4. Kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Hiện nay, các địa bàn đặc biệt khó khăn thiếu nguồn tuyển giáo viên, một số giáo viên không yên tâm công tác, đời sống khó khăn nên bỏ việc, chuyển công tác đến vùng thuận lợi. Đề tạo động lực cho đội ngũ, đề nghị Bộ GDĐT kiến nghị Chính phủ nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục miền núi, trong đó có cơ chế ưu đãi đặc thù để khuyến khích giáo viên an tâm công tác ở vùng sâu vùng xa. Trong đó tiếp tục duy trì chế độ phụ cấp ưu đãi có thời hạn đối với giáo viên ở địa bàn vừa công nhận nông thôn mới.

- Tỉnh Kon Tum đã và đang có giải pháp tích cực trong việc duy trì mô hình bán trú, bán trú dân nuôi nhằm huy động sự tham gia tích cực hơn nữa của cha mẹ học sinh, cộng đồng trong duy trì chuyên cần góp phần nâng cao chất lượng dạy học trên địa bàn vùng khó khăn, vùng DTTS. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, để duy trì mô hình này, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo quan tâm các chính sách ưu đãi đối với giáo viên, nhân viên (chăm sóc trẻ buổi trưa) để triển khai, thực hiện mô hình phù hợp thực tiễn.

- Chính sách học sinh nội trú theo Thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2009 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo⁶: Quy định cung cấp học phẩm, trang vật dụng cá nhân cụ thể chưa phù hợp nhu cầu học sinh; chưa có định mức về người phục vụ nấu ăn cho học sinh nội trú trong các trường Phổ thông dân tộc nội trú, khó khăn cho địa phương trong triển khai thực hiện. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

- Tháo gỡ những bất cập, khó khăn trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

- Sửa đổi Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học theo hướng bổ sung điều kiện để giáo viên, cán bộ quản lý đã từng giảng dạy ở cấp học thấp hơn có thể giữa chức vụ hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường phổ thông có nhiều cấp học.

⁶ Hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc.